

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/DS-ST
Ngày: 16-12-2020
V/v Tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc

2. Ông Đào Duy Tr

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông K' Dem- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 118/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 66/QĐST-DS ngày 06-11-2020 và thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 140/TB-TA ngày 27-11-2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Vợ chồng ông Vũ T, sinh năm 1952

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 592 H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Bà Phạm Thị Tuyết Ng, chị Nguyễn Thị Mai Tr

Địa chỉ: Số 03 thôn Đ, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Ông T có mặt, bà D, bị đơn bà Ng và chị Tr vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI D VU ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn vợ chồng ông T trình bày:

Ngày 23-12-2018 vợ chồng bà có cho bà Phạm Thị Tuyết Ng và con gái bà Ng là chị Nguyễn Thị Mai Tr vay số tiền 92.000.000đ. Khi vay có viết giấy hợp đồng vay tiền, lãi suất thỏa thuận 2,5%/ tháng. thời hạn vay là 03 tháng, khi cần báo trước 10 ngày để bà Ng chuẩn bị tiền. Khi đến hạn trả, bà Ng và con gái là chị Tr không chịu trả mặc dù vợ chồng ông đã yêu cầu trả nhiều lần. Nay vợ chồng ông, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Ng và con gái là chị Tr trả số tiền 92.000.000đ, không yêu cầu tính lãi.

Tài liệu chứng cứ chứng minh: “HỢP ĐỒNG VAY TIỀN ghi ngày 23-12-2018”

+ Bị đơn bà Phạm Thị Tuyết Ng, chị Nguyễn Thị Mai Tr đã được Tòa án triệu tập nhiều lần hợp lệ nhưng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Phía bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Ng và chị Tr có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông T, bà D số tiền 92.000.000đ.

Bà Ng, chị Tr phải chịu án phí theo quy định, hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho vợ chồng ông T, bà D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị D, bị đơn bà Phạm Thị Tuyết Ng, chị Nguyễn Thị Mai Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án T hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông T, bà D, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Hợp đồng vay tiền ghi ngày 23-12-2018 do nguyên đơn vợ chồng ông T, bà D giao nộp cho Tòa án thể hiện thì bà Phạm Thị Tuyết Ng và con gái là chị Nguyễn Thị Mai Tr có vay của vợ chồng ông T, bà D số tiền 92.000.000đ, thời hạn vay 03 tháng, khi nào cần thì báo trước 10 ngày sẽ thanh toán số tiền trên,

tuy nhiên đến hạn trả bà Ng và chị Tr không trả, đến nay cũng chưa trả mà bà Ng và chị Tr lại vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Nay vợ chồng ông T, bà D khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết buộc bà Ng và con gái chị Tr cùng có trách nhiệm trả số tiền 92.000.000đ và khẳng định là cho bà Ng và chị Tr vay chứ không phải cho công ty TNHH Hoàng Ngân D vay số tiền trên, đóng dấu Công ty bên vay chỉ để làm tin.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định việc bà Ng và chị Tr vay của vợ chồng ông T, bà D số tiền 92.000.000đ là có căn cứ và còn nợ số tiền 92.000.000 đồng.

[3] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông T, bà D buộc bà Ng, chị Tr có nghĩa vụ thanh toán trả số tiền còn nợ 92.000.000đ là phù hợp.

[4] Về lãi suất: Nguyên đơn vợ chồng Vũ T, bà Nguyễn Thị D không yêu cầu tính lãi nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn bà Ng và chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Vũ T, bà Nguyễn Thị D về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản”.

Buộc bà Phạm Thị Tuyết Ng và chị Nguyễn Thị Mai Tr có trách nhiệm thanh toán trả cho vợ chồng ông Vũ T, bà Nguyễn Thị D số tiền 92.000.000đ (Chín mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị Tuyết Ng và chị Nguyễn Thị Mai Tr phải chịu 4.600.000đ án phí DSST.

Hoàn trả cho vợ chồng ông Vũ T, bà Nguyễn Thị D 2.300.000đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001771 ngày 23-6-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh
- Đương sự
- Lưu án văn, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

K' My Na

